

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Phạm vi cung cấp		
Phạm vi cung cấp	Có đề xuất phạm vi cung cấp theo đúng yêu cầu của Chương V E-HSMT, miêu tả chi tiết từng hạng mục, vị trí thực hiện công việc	Đạt
	Không có đề xuất, hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu của Chương V E-HSMT về chi tiết từng hạng mục, vị trí thực hiện công việc	Không đạt
2. Kế hoạch triển khai		
Kế hoạch triển khai	Có đưa ra kế hoạch triển khai một cách khoa học, hợp lý, trình bày một cách rõ ràng chi tiết về từng mốc thời gian cụ thể.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý.	Không đạt
3. Quy trình thực hiện dịch vụ tiêm chủng vắc xin		
Quy trình thực hiện dịch vụ tiêm chủng vắc xin	Có đầy đủ nội dung, quy trình, tần suất chi tiết của từng hạng mục tiêm chủng vắc xin theo đúng yêu cầu tại Chương V, E-HSMT, miêu tả chi tiết từng hạng mục, vị trí thực hiện công việc	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ nội dung, quy trình, tần suất chi tiết của từng hạng mục tiêm chủng vắc xin Chương V,	Không đạt

	E-HSMT, miêu tả chi tiết từng hạng mục, vị trí thực hiện công việc	
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
4.1. Cơ sở vật chất	Cơ sở tiêm chủng đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Mục 3 chương V E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4.2. Cam kết phương án tổ chức đưa đón cán bộ đến nơi tiêm chủng	Có cam kết cơ sở tiêm chủng cách Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Bắc Ninh (Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1) từ 10km trở lên thì đơn vị tiêm chủng phải lên kế hoạch tổ chức đưa đón cán bộ đến nơi tiêm chủng. Nhà thầu cam kết chịu mọi chi phí đưa đón và các chi phí khác trong quá trình đưa đón.	Đạt
	Ko cam kết yêu cầu trên	Không đạt
4.3.Có phương án trang bị và sử dụng thiết bị, phương tiện máy móc phục vụ dịch vụ Tiêm chủng vắc xin phù hợp với yêu cầu E-HSMT và khối lượng công việc tiêm chủng vắc xin của E-HSMT.	Nhà thầu liệt kê cụ thể, rõ ràng các danh mục số lượng máy móc, thiết bị, phương tiện để thực hiện gói thầu kèm theo tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Nhà thầu không liệt kê hoặc liệt kê không cụ thể, rõ ràng các danh mục số lượng máy móc, thiết bị, phương tiện để thực hiện gói thầu hoặc không kèm theo tài liệu chứng minh	Không đạt
4.4. Có phương án bố trí nhân lực đảm bảo việc tiêm chủng vắc xin theo yêu cầu chuyên môn và nhu cầu của Chủ đầu tư	Có đầy đủ nhân sự và chi tiết đáp ứng yêu cầu tại Chương V E-HSMT	Đạt
	Không có hoặc có không đầy đủ và chi tiết hoặc không đáp ứng yêu cầu tại Chương V, E-HSMT	Không đạt
5. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức tiêm chủng vắc xin và phối hợp giữa các bên		
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức tiêm chủng	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức tiêm chủng vắc xin hợp lý và hiệu quả	Đạt

vắc xin và phối hợp giữa các bên	kinh tế, giải pháp vận chuyển, đảm bảo chất lượng vắc xin từ khi bắt đầu ký hợp đồng, trong quá trình thực hiện dịch vụ cho đến khi kết thúc hợp đồng. Có biện pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình thực hiện tiêm chủng vắc xin	
	Không có hoặc các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức tiêm chủng vắc xin không hợp lý và hiệu quả kinh tế thấp. Không có hoặc có không đầy đủ các biện pháp theo yêu cầu.	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu cam kết không vi phạm về uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng có tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm về uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu	Không đạt
Kết luận⁽¹⁾		Đạt/Không đạt